

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HOÀNG LÂM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HOÀNG LÂM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG LAM CONSTRUCTION INVESTMENT AND INTERIOR JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOANG LAM CONSTRUCTION INVESTMENT AND INTERIOR .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109596221

3. Ngày thành lập: 14/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 61 đường Hoàng Công Chất, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985 369 333

Fax:

Email: Noithathoanglam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác gỗ	0220
2.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
3.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
4.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (Trừ sản xuất bột gỗ, chế biến gỗ)	1623
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, cụ thể: - Hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ; - Các dụng cụ như ống chỉ, suốt chỉ, ống suốt, cuộn cuộn chỉ, máy khâu ren và các vật phẩm tương tự của guồng quay tơ bằng gỗ; - Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải;	1629
9.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2592
10.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102

13.	Xây dựng công trình điện	4221
14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
15.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm rà, phá bom mìn)	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy. - Lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy (Điều 43, Điều 44 nghị định 79/2014/NĐ-CP)	4329
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Không bao gồm môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm, đấu giá hàng hóa)	4610
26.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng.	4663
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật Đầu tư) Chi tiết: - Bán buôn bao bì giấy các loại, bao bì thùng carton; - Bán buôn các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa: băng keo, bao bì nhựa, dây đai - nhựa, màng PE; - Bán buôn nguyên liệu ngành in, vật liệu cách nhiệt	4669

30.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các ngành nghề nhà nước cấm đầu tư kinh doanh theo điều 6 Luật Đầu tư 2014)	4690
31.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
32.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng - Bán lẻ thảm treo, thảm trải sàn, chăn, đệm; - Bán lẻ màn và rèm; - Bán lẻ vật liệu phủ tường, phủ sàn.	4753
33.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; - Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759(Chính)
34.	Quảng cáo	7310
35.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Không bao gồm hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
36.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
38.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động tư vấn chứng khoán Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập Trừ Thanh toán Hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng)	7490

39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
40.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

6. Vốn điều lệ: 4.990.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 499.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ AN GIANG	Xóm 11, Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	254.490	2.544.900.000	51,000	037082002793	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	254.490	2.544.900.000	51,000		

2	PHẠM ĐỨC DUY	Xóm 11, Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	99.800	998.000.000	20,000	037098000274	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	99.800	998.000.000	20,000		
3	TRẦN THỊ THOA	Xóm 11, Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	144.710	1.447.100.000	29,000	037192001497	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	144.710	1.447.100.000	29,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ THOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 22/10/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037192001497

Ngày cấp: 15/06/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 11, Xã Quang Thiện, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 61 đường Hoàng Công Chất, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội